

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 714/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Đ**

Địa chỉ: **A T, phường H, thành phố Hà Nội**

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Văn T** – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông **Trần Đình T1** – Chuyên viên xử lý nợ **Ngân hàng TMCP Đ**

Bị đơn: Ông **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1987

Bà **Trịnh Thị H**, sinh năm 1995

Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, thành phố Hà Nội**

Người đại diện theo ủy quyền của bà **H**: Ông **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: **Thôn L, xã T, thành phố Hà Nội**

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về nợ:

Ngân hàng Đ và ông **Nguyễn Hữu A**, bà **Trịnh Thị H** thống nhất ngày 12/11/2018 **Ngân hàng Đ** và ông **Nguyễn Hữu A**, bà **Trịnh Thị H** ký Hợp đồng tín dụng từng lần số REF1831300403/HDTD/HNW-NHA ngày 12/11/2018, chi tiết như sau:

- Số tiền vay: 239.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi chín triệu đồng chẵn);

- Mục đích vay vốn: Thanh toán một phần tiền mua xe ô tô CHEVROLET SPARK VAN mới 100%;

- Thời hạn: 84 tháng (Bằng chữ: Tám mươi bốn tháng) kể từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên;

- Ngày 12/11/2018, **S** đã giải ngân cho ông **Nguyễn Hữu A** và bà **Trịnh Thị H** số tiền 239.000.000 đồng (Hai trăm ba mươi chín triệu đồng chẵn).

Tạm tính đến ngày 21/6/2026 ông **Nguyễn Hữu A** và bà **Trịnh Thị H** còn nợ **Ngân hàng TMCP Đ** các khoản sau:

- Nợ gốc: 213.735.535 đồng

- Lãi trong hạn hạn: 89.849.206 đồng

- Lãi quá hạn là: 193.392.907 đồng

Tổng cộng là: 496.977.648 đồng

2. Về phương án trả nợ:

Hai bên thống nhất ông **Nguyễn Hữu A** và bà **Trịnh Thị H** có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay tạm tính đến ngày 21/6/2026 là 496.977.648 đồng.

Ông Nguyễn Hữu A và bà Trịnh Thị H còn phải thanh toán lãi phát sinh trên dư nợ kể từ ngày 22/6/2026 cho đến khi trả hết nợ theo lãi suất quy định tại Hợp đồng đã ký

3. Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Hữu A và bà Trịnh Thị H vi phạm trả nợ thì Ngân hàng TMCP Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp là 01 xe ô tô tải van, nhãn hiệu Chevrolet, số loại: Spark, số khung RLLMF75DJJH954160, số máy B12D1Z2182098HN7X0255, biển kiểm soát: 29D-41137 theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số REF1831300403/HDTCHNW-NHA ngày 12/11/2018.

Nếu số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho S hoặc tài sản bảo đảm không xác minh, không kê biên được để thi hành án thì ông Nguyễn Hữu A và bà Trịnh Thị H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho S cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

4. Về án phí: Ông Nguyễn Hữu A, bà Trịnh Thị H phải nộp 11.940.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm cho Nhà nước.

Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả 11.700.000 đồng (Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013821 ngày 09/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKND Khu vực 7 – Hà Nội;
- Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thu Trang